TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ VANG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Vang, ngày 19 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2018, đối với:

Người yêu cầu:

1. Bà Trần Thị A, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.

2. Ông Đinh Hữu B, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị A và ông Đinh Hữu B

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 01 người con chung tên là Đinh Hữu C, sinh ngày: 10/5/2014

Bà Trần Thị A và ông Đinh Hữu B thỏa thuận giao người con Đinh Hữu C, sinh ngày: 10/5/2014 cho bà Trần Thị A trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Đinh Hữu B không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Trần Thị A

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu 150.000 đồng. Hai bên thỏa thuận bà Trần Thị A chịu 75.000 đồng, ông Đinh Hữu B chịu 75.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2013/003844 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị A và ông Đinh Hữu B số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Vang;
- UBND xã H
(ĐK ngày 28/01/2013);
- TAND tỉnh TT-Huế;
- Chi cục THADS Phú Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LA XUÂN TÂM